TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2025/QĐST–DS	*Ba Tri, ngày 30 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 369/2024/TLST–DS ngày 29 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Văn T, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện B, tỉnh B.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Võ Trần D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh B.

- *Bị đơn:* 1/ Bà Lê Thị N, sinh năm 1965;

2/ Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1985;

3/ Bà Đoàn Thị M, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: ấp T, xã B, huyện B, tỉnh B.

Bà Đoàn Thị M là người giám hộ cho ông Đoàn Văn T và bà Lê Thị N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đoàn Thị M, ông Đoàn Văn T, bà Lê Thị N là hàng thừa kế thứ nhất của ông Đoàn Văn T. Bà Đoàn Thị M là người giám hộ cho bà Lê Thị N, ông Đoàn Văn T thống nhất với nguyên đơn ông Phạm Văn T về việc đồng ý giao phần đất có diện tích sau khi đo đạc thực tế là 2.426,2 m^2 thuộc thửa số 244 tờ bản đồ số 30 (thửa cũ số 102, tờ bản đồ số 18, diện tích 4.092 m^2 tọa lạc tại xã B, huyện B, tỉnh B được Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh B cấp cho ông Đoàn Văn T

ngày 14/9/2006, GCNQSĐ số: AG 781911 vào số cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00700) cho ông Phạm Văn T quản lý, sử dụng và đồng ý thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan để cấp lại quyền sử dụng đất cho ông T.

Đất có tứ cận như sau:

Bắc giáp thửa 680, 682, 684, 686, 689 tờ bản đồ số 30;

Nam giáp thửa 239, 264 tờ bản đồ số 30;

Đông giáp Kênh;

Tây giáp thửa 221, 222 tờ bản đồ số 30;

(Có họa đồ trích lục kèm theo)

Kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 781911 cấp ngày 14/9/2006 cho ông Đoàn Văn T để cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Phạm Văn T cho phù hợp với quyết định.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Đoàn Thị M phải chịu án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Ông Phạm Văn T được miễn án phí theo quy định đối với người cao tuổi nên không phải xử lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm M Tâm